

**PHỤ LỤC 2**  
**DANH SÁCH HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 01 năm 2026 của UBND xã)

| STT | Họ và tên chủ hộ    | Nhân khẩu | Dân tộc | Giới tính<br>(Nam;<br>Nữ) | Ngày, tháng,<br>năm sinh | Địa chỉ   |
|-----|---------------------|-----------|---------|---------------------------|--------------------------|-----------|
| 1   | Nguyễn Văn Hiếu     | 5         | Kinh    | Nam                       | 10/07/1990               | Phú Thành |
| 2   | Trịnh Thị Khâu      | 3         | Kinh    | Nữ                        | 20/08/1975               | Phú Thành |
| 3   | Trịnh Văn Mạnh      | 6         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1980               | Phú Thành |
| 4   | Nguyễn Văn Sáng     | 11        | Kinh    | Nữ                        | 25/10/1954               | Phú Thành |
| 5   | Nguyễn Thị Vuông    | 5         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1947               | Phú Thành |
| 6   | Lý Kim Bài          | 2         | Kinh    | Nữ                        | 13/10/1971               | Phú Thành |
| 7   | Lý Thị Xê           | 9         | Kinh    | Nữ                        | 30/12/1948               | Phú Thành |
| 8   | Trịnh Thị Nghe      | 6         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1963               | Phú Thành |
| 9   | Nguyễn Văn Sang     | 5         | Kinh    | Nam                       | 28/02/1990               | Phú Thành |
| 10  | Nguyễn Thị Kim Tiên | 3         | Kinh    | Nữ                        | 08/06/1952               | Phú Thành |
| 11  | Huỳnh Văn Đục       | 1         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1952               | Phú Thành |
| 12  | Nguyễn Thị Bé       | 2         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1956               | Phú Hoà   |
| 13  | Phạm Phước Điền     | 4         | Kinh    | Nam                       | 26/07/1990               | Phú Hoà   |
| 14  | Trương Thị Định     | 4         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1944               | Phú Hoà   |
| 15  | Võ Thị Phước        | 4         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1982               | Phú Hoà   |
| 16  | Nguyễn Phước Hiệu   | 4         | Kinh    | Nam                       | 20/11/1957               | Phú Hoà   |
| 17  | Huỳnh Văn Hùng      | 4         | Kinh    | Nam                       | 12/06/1974               | Phú Hoà   |
| 18  | Trần Thị Mai        | 3         | Kinh    | Nữ                        | 25/03/1948               | Phú Hoà   |
| 19  | Phạm Văn Út Một     | 5         | Kinh    | Nam                       | 19/08/1988               | Phú Hoà   |
| 20  | Lê Văn Tam          | 3         | Kinh    | Nam                       | 16/09/1953               | Phú Hoà   |
| 21  | Dương Văn Thiện     | 4         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1966               | Phú Hoà   |
| 22  | Ngô Văn Liêm        | 3         | Kinh    | Nam                       | 20/10/1958               | Phú Hoà   |
| 23  | Nguyễn Thị Trang    | 4         | Kinh    | Nữ                        | 16/07/1988               | Phú Hoà   |
| 24  | Huỳnh Thanh Vân     | 5         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1967               | Phú Hoà   |
| 25  | Lê Văn Vũ           | 4         | Kinh    | Nam                       | 20/10/1983               | Phú Hoà   |
| 26  | Trần Thị Mẫn        | 4         | Kinh    | Nữ                        | 01/01/1981               | Phú Hoà   |
| 27  | Ngô Văn Chiêu       | 6         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1949               | Phú Hoà   |
| 28  | Nguyễn Văn Mai      | 4         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1973               | Phú Hoà   |
| 29  | Nguyễn Văn Tuấn     | 3         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1985               | Phú Hoà   |
| 30  | Nguyễn Thanh Xuân   | 5         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1964               | Phú Hoà   |
| 31  | Huỳnh Văn Nhó       | 5         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1974               | Phú Hoà   |
| 32  | Trần Văn Quyên      | 4         | Kinh    | Nam                       | 15/02/1985               | Phú Hoà   |
| 33  | Trần Văn Dề         | 3         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1970               | Phú Hoà   |
| 34  | Võ Văn Bảo Quốc     | 4         | Kinh    | Nam                       | 06/07/1990               | Phú Hoà   |
| 35  | Trần Văn Tình       | 3         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1964               | Phú Hoà   |
| 36  | Trần Văn Út         | 4         | Kinh    | Nam                       | 16/06/1970               | Phú Hoà   |
| 37  | Kiều Văn Hiệp       | 4         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1962               | Phú Hoà   |
| 38  | Phạm Văn Dọn        | 4         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1968               | Phú Hoà   |
| 39  | Trần Thị Diễm       | 3         | Kinh    | Nữ                        | 10/02/1982               | Phú Hoà   |
| 40  | Nguyễn Thị Bích Chi | 5         | Kinh    | Nữ                        | 06/06/1975               | Phú Hoà   |
| 41  | Võ Văn Bảnh         | 7         | Kinh    | Nam                       | 01/01/1943               | Phú Hoà   |

|    |                     |   |      |     |            |         |
|----|---------------------|---|------|-----|------------|---------|
| 42 | Hồ Thị Mai          | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1964 | Phú Hoà |
| 43 | Nguyễn Văn Truyền   | 4 | Kinh | Nam | 20/02/1983 | Phú Hoà |
| 44 | Trần Văn Nhũng      | 5 | Kinh | Nam | 13/06/1964 | Phú Hoà |
| 45 | Hồ Văn Ly           | 6 | Kinh | Nam | 25/10/1949 | Phú Hoà |
| 46 | Võ Thanh Hồng       | 5 | Kinh | Nam | 08/12/1961 | Phú Hoà |
| 47 | Lê Văn Hòa          | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1976 | Phú Hoà |
| 48 | Nguyễn Văn Bén      | 4 | Kinh | Nam | 25/10/1973 | Phú Hoà |
| 49 | Nguyễn Văn Dương    | 7 | Kinh | Nam | 01/01/1966 | Phú Hoà |
| 50 | Lê Văn Le           | 9 | Kinh | Nam | 19/09/1960 | Phú Hoà |
| 51 | Nguyễn Văn Sang     | 3 | Kinh | Nam | 19/05/1971 | Phú Hoà |
| 52 | Nguyễn Thị Số       | 5 | Kinh | Nữ  | 01/01/1972 | Phú Hoà |
| 53 | Nguyễn Văn Hiếu     | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Phú Hoà |
| 54 | Trần Văn Trường     | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1973 | Phú Hoà |
| 55 | Nguyễn Ân Giao      | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1943 | Phú Hoà |
| 56 | Nguyễn Văn Liêm     | 4 | Kinh | Nam | 12/06/1973 | Phú Hoà |
| 57 | Lê Văn Móc          | 4 | Kinh | Nam | 06/10/1984 | Phú Hoà |
| 58 | Hồ Văn Liêm         | 3 | Kinh | Nam | 07/05/1972 | Phú Hoà |
| 59 | Nguyễn Thị Xoàng    | 6 | Kinh | Nữ  | 10/11/1955 | Phú Hoà |
| 60 | Nguyễn Văn Năng     | 5 | Kinh | Nam | 03/04/1955 | Phú Hoà |
| 61 | Huỳnh Thị Ngói      | 3 | Kinh | Nữ  | 19/05/1965 | Phú Hoà |
| 62 | Dương Thị Điệp      | 7 | Kinh | Nữ  | 05/05/1958 | Phú Hoà |
| 63 | Đỗ Vũ Phương        | 5 | Kinh | Nam | 29/04/1974 | Phú Hoà |
| 64 | Huỳnh Văn Lễ        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1950 | Phú Hoà |
| 65 | Lê Thị Bích         | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1960 | Phú Hoà |
| 66 | Võ Văn Cải          | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1976 | Phú Hoà |
| 67 | Trần Thị Út         | 7 | Kinh | Nữ  | 01/01/1950 | Phú Hoà |
| 68 | Nguyễn Thiện Hiệp   | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1975 | Phú Hoà |
| 69 | Lý Văn Nương        | 5 | Kinh | Nam | 22/01/1971 | Phú Hoà |
| 70 | Nguyễn Thanh Sơn    | 4 | Kinh | Nam | 11/09/1985 | Phú Hoà |
| 71 | Nguyễn Văn Long     | 4 | Kinh | Nam | 10/10/1965 | Phú Hoà |
| 72 | Kiều Văn Đức        | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Phú Hoà |
| 73 | Nguyễn Thành Hiếu   | 3 | Kinh | Nam | 13/12/1985 | Phú Hoà |
| 74 | Nguyễn Thị Bạch Mai | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1973 | Phú Hoà |
| 75 | Lê Thị Phụng        | 4 | Kinh | Nữ  | 08/10/1973 | Phú Hoà |
| 76 | Nguyễn Hồng Tâm     | 4 | Kinh | Nam | 20/08/1982 | Phú Hoà |
| 77 | Nguyễn Văn Thạch    | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1983 | Phú Hoà |
| 78 | Đỗ Văn Minh         | 8 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Hoà |
| 79 | Nguyễn Hữu Quý      | 3 | Kinh | Nam | 07/01/1971 | Phú Hoà |
| 80 | Đỗ Thị Hằng         | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1970 | Phú Hoà |
| 81 | Trương Minh Sang    | 3 | Kinh | Nam | 10/06/1960 | Phú Hoà |
| 82 | Bùi Công Danh       | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1975 | Phú Hoà |
| 83 | Lê Chí Thúc         | 4 | Kinh | Nam | 01/04/1981 | Phú Hoà |
| 84 | Kiều Văn Lạc        | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Phú Hoà |
| 85 | Trần Văn Đáng       | 3 | Kinh | Nam | 06/10/1967 | Phú Hoà |
| 86 | Nguyễn Thành Trung  | 3 | Kinh | Nam | 10/11/1976 | Phú Hoà |
| 87 | Trần Văn Diễn       | 4 | Kinh | Nam | 27/03/1983 | Phú Hoà |
| 88 | Nguyễn Thị Dần      | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1950 | Phú Hoà |
| 89 | Nguyễn Thị Kim Ngân | 3 | Kinh | Nữ  | 19/09/1989 | Phú Hoà |
| 90 | Nguyễn Thị Út       | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1984 | Phú Hoà |

|     |                      |   |      |     |            |           |
|-----|----------------------|---|------|-----|------------|-----------|
| 91  | Cao Văn Đăng         | 3 | Kinh | Nam | 16/01/1953 | Phú Thạnh |
| 92  | Trần Văn Lanh        | 3 | Kinh | Nam | 10/05/1983 | Phú Thạnh |
| 93  | Nguyễn Văn Múc       | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1949 | Phú Thạnh |
| 94  | Lê Thị Son           | 5 | Kinh | Nữ  | 01/01/1950 | Phú Thạnh |
| 95  | Lê Thị Phụng         | 6 | Kinh | Nữ  | 19/06/1961 | Phú Thạnh |
| 96  | Trương Quan Nhưồng   | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1955 | Phú Thạnh |
| 97  | Trần Hiệp Bung       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1971 | Phú Thạnh |
| 98  | Trần Văn Cội         | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1974 | Phú Thạnh |
| 99  | Trần Văn Hát         | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1975 | Phú Thạnh |
| 100 | Trần Thị Lài         | 5 | Kinh | Nữ  | 22/12/1943 | Phú Thạnh |
| 101 | Dương Thị Hương      | 1 | Kinh | Nữ  | 30/12/1957 | Phú Thạnh |
| 102 | Huỳnh Thị Dinh       | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1950 | Phú Thạnh |
| 103 | Nguyễn Văn Mỡ        | 4 | Kinh | Nam | 02/04/1943 | Phú Thạnh |
| 104 | Nguyễn Công Thành    | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1971 | Phú Thạnh |
| 105 | Trương Văn Nam       | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1986 | Phú Thạnh |
| 106 | Phạm Thị Nghinh      | 1 | Kinh | Nữ  | 08/10/1954 | Phú Thạnh |
| 107 | Trần Thị Hà          | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1970 | Phú Thạnh |
| 108 | Nguyễn Văn Thẩm      | 4 | Kinh | Nam | 05/06/1978 | Phú Thạnh |
| 109 | Phan Văn Dành        | 3 | Kinh | Nam | 25/05/1989 | Phú Thạnh |
| 110 | Nguyễn Ngọc Ân       | 3 | Kinh | Nam | 25/06/1962 | Phú Thạnh |
| 111 | Trịnh Văn Như        | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1983 | Phú Thạnh |
| 112 | Trương Văn Tiết      | 2 | Kinh | Nam | 10/08/1960 | Phú Thạnh |
| 113 | Đoàn Thị Bé Lam      | 3 | Kinh | Nữ  | 15/06/1973 | Phú Thạnh |
| 114 | Phạm Thị Khang       | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1944 | Phú Thạnh |
| 115 | Trần Thị Kiên        | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1952 | Phú Thạnh |
| 116 | Trần Văn Hay         | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Thạnh |
| 117 | Hồ Thị Lành          | 2 | Kinh | Nữ  | 02/09/1966 | Phú Thạnh |
| 118 | Trần Thị Bé          | 2 | Kinh | Nữ  | 18/05/1969 | Phú Thạnh |
| 119 | Hồ Văn Tâm           | 1 | Kinh | Nam | 09/11/1967 | Phú Thạnh |
| 120 | Nguyễn Thành Huệ     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1973 | Phú Thạnh |
| 121 | Phạm Văn Thót        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1962 | Phú Thạnh |
| 122 | Trần Văn Nía         | 4 | Kinh | Nam | 09/04/1977 | Phú Thạnh |
| 123 | Phạm Văn Bậm         | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Phú Thạnh |
| 124 | Phạm Thị Năng        | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1967 | Phú Thạnh |
| 125 | Phạm Công Minh       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Thạnh |
| 126 | Nguyễn Thị Sal       | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1957 | Phú Thạnh |
| 127 | Võ Văn Nê            | 3 | Kinh | Nam | 08/09/1983 | Phú Thạnh |
| 128 | Nguyễn Kim Long      | 5 | Kinh | Nam | 17/09/1985 | Phú Thạnh |
| 129 | Phạm Văn Men         | 5 | Kinh | Nam | 28/11/1972 | Phú Thạnh |
| 130 | Trương Văn Hùm       | 4 | Kinh | Nam | 05/05/1987 | Phú Thạnh |
| 131 | Lâm Thị Sóc          | 5 | Kinh | Nữ  | 09/07/1957 | Phú Thạnh |
| 132 | Nguyễn Văn Hồng      | 6 | Kinh | Nam | 09/10/1948 | Phú Thạnh |
| 133 | Lâm Thị Âm           | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1971 | Phú Thạnh |
| 134 | Nguyễn Văn Dũng      | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1978 | Phú Thạnh |
| 135 | Hồ Văn Định          | 6 | Kinh | Nam | 01/01/1951 | Phú Thạnh |
| 136 | Trần Thị Bồi         | 4 | Kinh | Nữ  | 11/01/1978 | Phú Thạnh |
| 137 | Nguyễn Thị Thúy Hằng | 2 | Kinh | Nữ  | 12/10/1987 | Phú Thạnh |
| 138 | Võ Thị Nhẹ           | 3 | Kinh | Nữ  | 08/11/1950 | Phú Thạnh |
| 139 | Trương Thành Tâm     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1951 | Phú Thạnh |

|     |                      |   |      |     |            |           |
|-----|----------------------|---|------|-----|------------|-----------|
| 140 | Trần Văn Sang        | 4 | Kinh | Nam | 09/10/1987 | Phú Thạnh |
| 141 | Trần Văn Việt        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1972 | Phú Thạnh |
| 142 | Trần Văn Huỳnh       | 3 | Kinh | Nam | 11/10/1967 | Phú Thạnh |
| 143 | Nguyễn Văn Lành      | 4 | Kinh | Nam | 07/08/1973 | Phú Thạnh |
| 144 | Trương Thị Diễm      | 4 | Kinh | Nữ  | 06/10/1990 | Phú Thạnh |
| 145 | Huỳnh Thanh Hồng     | 5 | Kinh | Nam | 20/01/1984 | Phú Hiệp  |
| 146 | Quách Thị Thắng      | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1954 | Phú Hiệp  |
| 147 | Võ Thị Bé Năm        | 3 | Kinh | Nữ  | 24/04/1974 | Phú Hiệp  |
| 148 | Trương Thị Ót        | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1958 | Phú Hiệp  |
| 149 | Nguyễn Văn Phú       | 4 | Kinh | Nam | 26/03/1987 | Phú Hiệp  |
| 150 | Nguyễn Văn Sơn       | 3 | Kinh | Nam | 09/10/1964 | Phú Hiệp  |
| 151 | Lê Thị Tím           | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1974 | Phú Hiệp  |
| 152 | Đỗ Hoàng Sương       | 4 | Kinh | Nam | 24/04/1980 | Phú Hiệp  |
| 153 | Lê Văn Điền          | 4 | Kinh | Nam | 30/08/1944 | Phú Hiệp  |
| 154 | Dương Thị Diệp       | 3 | Kinh | Nữ  | 14/10/1973 | Phú Hiệp  |
| 155 | Võ Văn Hiếu          | 5 | Kinh | Nam | 09/09/1984 | Phú Hiệp  |
| 156 | Nguyễn Văn Năm       | 2 | Kinh | Nam | 09/09/1962 | Phú Hiệp  |
| 157 | Huỳnh Thị Đờ         | 5 | Kinh | Nữ  | 01/01/1964 | Phú Hiệp  |
| 158 | Trương Văn Sơn       | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Phú Hiệp  |
| 159 | Nguyễn Thị Vân       | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1974 | Phú Hiệp  |
| 160 | Nguyễn Văn Vũ        | 3 | Kinh | Nam | 20/08/1986 | Phú Hiệp  |
| 161 | Nguyễn Văn Cung      | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1966 | Phú Hiệp  |
| 162 | Nguyễn Thị Nát       | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1976 | Phú Hiệp  |
| 163 | Văn Thị Sanh         | 2 | Kinh | Nữ  | 09/08/1957 | Phú Hiệp  |
| 164 | Trương Văn Thừa      | 5 | Kinh | Nam | 16/09/1987 | Phú Hiệp  |
| 165 | Trần Văn Trúc        | 4 | Kinh | Nam | 29/09/1976 | Phú Hiệp  |
| 166 | Hồ Văn Trang         | 2 | Kinh | Nam | 03/03/1965 | Phú Hiệp  |
| 167 | Nguyễn Thanh Bình    | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1992 | Phú Hiệp  |
| 168 | Lý Thị Chiêu         | 5 | Kinh | Nữ  | 23/10/1960 | Phú Hiệp  |
| 169 | Trần Thanh Hiền      | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1972 | Phú Hiệp  |
| 170 | Phạm Văn Nam         | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1961 | Phú Hiệp  |
| 171 | Huỳnh Thị Hờ         | 1 | Kinh | Nữ  | 16/09/1962 | Phú Hiệp  |
| 172 | Lê Văn Hoa           | 6 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Hiệp  |
| 173 | Đỗ Văn Châu          | 2 | Kinh | Nam | 30/04/1971 | Phú Hiệp  |
| 174 | Phạm Thị Bé Sáu      | 2 | Kinh | Nữ  | 29/09/1975 | Phú Hiệp  |
| 175 | Nguyễn Văn Mên       | 4 | Kinh | Nam | 26/11/1981 | Phú Hiệp  |
| 176 | Hà Văn Tích          | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Hiệp  |
| 177 | Trần Thị Nỷ          | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1972 | Phú Hiệp  |
| 178 | Nguyễn Văn Chủ       | 2 | Kinh | Nam | 08/05/1969 | Phú Hiệp  |
| 179 | Phạm Văn Giao        | 3 | Kinh | Nam | 10/03/1969 | Phú Hiệp  |
| 180 | Đỗ Thị Huyền         | 3 | Kinh | Nữ  | 29/11/1939 | Phú Hiệp  |
| 181 | Nguyễn Thành Thoản   | 4 | Kinh | Nam | 12/11/1989 | Phú Hiệp  |
| 182 | Huỳnh Thị Diễm       | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1977 | Phú Hiệp  |
| 183 | Trần Thị Hiền        | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1977 | Phú Hiệp  |
| 184 | Lê Thị Hiệp          | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1975 | Phú Hiệp  |
| 185 | Lê Văn Cường         | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1972 | Phú Hiệp  |
| 186 | Dương Thị Bích       | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1971 | Phú Hiệp  |
| 187 | Đồng Đại Minh Phương | 2 | Kinh | Nam | 30/04/2005 | Phú Hiệp  |
| 188 | Dương Thị Ngời       | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1963 | Phú Hiệp  |

|     |                    |   |      |     |            |            |
|-----|--------------------|---|------|-----|------------|------------|
| 189 | Đỗ Văn Hà          | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1969 | Phú Hiệp   |
| 190 | Võ Thị Thủy        | 3 | Kinh | Nữ  | 19/10/1973 | Phú Hiệp   |
| 191 | Dương Văn Dũng     | 2 | Kinh | Nam | 30/10/1972 | Phú Hiệp   |
| 192 | Hà Văn Kinh        | 2 | Kinh | Nam | 10/09/1947 | Phú Hiệp   |
| 193 | Nguyễn Thị Kiêm    | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1969 | Phú Hiệp   |
| 194 | Trần Thị Thủy      | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1969 | Phú Hiệp   |
| 195 | Nguyễn Thanh Bình  | 6 | Kinh | Nam | 12/05/1974 | Phú Hiệp   |
| 196 | Nguyễn Thị Hương   | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1975 | Phú Hiệp   |
| 197 | Nguyễn Văn Hùng    | 4 | Kinh | Nam | 12/06/1965 | Phú Thành  |
| 198 | Đặng Văn Minh      | 2 | Kinh | Nam | 24/06/1945 | Phú Lợi    |
| 199 | Nguyễn Văn Cuôi    | 2 | Kinh | Nam | 20/08/1962 | Phú Lợi    |
| 200 | Phạm Văn Chơn      | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1940 | Phú Quới   |
| 201 | Hồ Thị Loan        | 3 | Kinh | Nữ  | 13/04/1954 | Phú Quới   |
| 202 | Phạm Thị Rớt       | 1 | Kinh | Nữ  | 17/06/1960 | Phú Quới   |
| 203 | Trương Phú Nghi    | 4 | Kinh | nam | 09/09/1982 | Vĩnh Thạnh |
| 204 | Võ Thị Hu          | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1956 | Vĩnh Thạnh |
| 205 | Nguyễn Thị Hoa     | 3 | Kinh | nữ  | 18/05/1951 | Vĩnh Thạnh |
| 206 | Nguyễn Thị Chờ     | 2 | Kinh | nữ  | 11/11/1968 | Vĩnh Thạnh |
| 207 | Nguyễn Thị Mạnh    | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1963 | Vĩnh Thạnh |
| 208 | Trần Thị Suốt      | 3 | Kinh | nữ  | 22/02/1966 | Vĩnh Thạnh |
| 209 | Trương Văn Hùng    | 4 | Kinh | nam | 01/01/1962 | Vĩnh Thạnh |
| 210 | Võ Thị Hương       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1973 | Vĩnh Thạnh |
| 211 | Trương Văn Tuyên   | 5 | Kinh | nam | 01/01/1983 | Vĩnh Thạnh |
| 212 | Nguyễn Văn Thông   | 4 | Kinh | nam | 12/04/1983 | Vĩnh Thạnh |
| 213 | Bùi Hoàng Ninh     | 2 | Kinh | nam | 10/09/1954 | Vĩnh Thạnh |
| 214 | Phạm Văn Tấn       | 2 | Kinh | nam | 17/05/1986 | Vĩnh Thạnh |
| 215 | Huỳnh Văn Đạt      | 4 | Kinh | nam | 01/01/1965 | Vĩnh Thạnh |
| 216 | Trần Trường Hải    | 2 | Kinh | nam | 03/03/1969 | Vĩnh Thạnh |
| 217 | Chế Thành Nhung    | 4 | Kinh | nam | 01/01/1957 | Vĩnh Thạnh |
| 218 | Nguyễn Văn Hùng    | 4 | Kinh | nam | 20/04/1972 | Vĩnh Thạnh |
| 219 | Trần Thị Nhỏ       | 2 | Kinh | nữ  | 18/04/1977 | Vĩnh Thạnh |
| 220 | Hồ Phước Canh      | 2 | Kinh | nam | 19/09/1965 | Vĩnh Thạnh |
| 221 | Nguyễn Văn Điệp    | 4 | Kinh | nam | 01/01/1966 | Vĩnh Thạnh |
| 222 | Nguyễn Thị Ánh Thu | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1963 | Vĩnh Thạnh |
| 223 | Phạm Thị Nga       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1956 | Vĩnh Thạnh |
| 224 | Trần Thị Hương     | 5 | Kinh | nữ  | 01/01/1962 | Vĩnh Thạnh |
| 225 | Trần Văn Mung      | 6 | Kinh | nam | 01/01/1968 | Vĩnh Thạnh |
| 226 | Nguyễn Thị Trang   | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1971 | Vĩnh Thạnh |
| 227 | Nguyễn Văn Thơ     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1964 | Vĩnh Thạnh |
| 228 | Trương Thị Anh     | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1946 | Vĩnh Thạnh |
| 229 | Ngô Văn Phương     | 5 | Kinh | nam | 01/01/1975 | Vĩnh Thạnh |
| 230 | Nguyễn Văn Đông    | 5 | Kinh | nam | 17/04/1989 | Vĩnh Thạnh |
| 231 | Nguyễn Văn Lý      | 5 | Kinh | Nam | 06/12/1991 | Vĩnh Thạnh |
| 232 | Nguyễn Thanh Việt  | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1974 | Vĩnh Thạnh |
| 233 | Hồ Văn Phân        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Vĩnh Thạnh |
| 234 | Trương Văn Sỏi     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1979 | Vĩnh Thạnh |

|     |                     |   |      |     |            |            |
|-----|---------------------|---|------|-----|------------|------------|
| 235 | Nguyễn Văn Nghịch   | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Thạnh |
| 236 | Chế Thanh No        | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1979 | Vĩnh Thạnh |
| 237 | Võ Thành Thủy       | 3 | Kinh | Nam | 08/02/1979 | Vĩnh Thạnh |
| 238 | Nguyễn Thị Lọt      | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1971 | Vĩnh Thạnh |
| 239 | Nguyễn Văn Đực      | 1 | Kinh | Nam | 19/09/1948 | Vĩnh Thạnh |
| 240 | Nguyễn Tấn Hữu      | 5 | Kinh | nam | 08/09/1985 | Vĩnh Thạnh |
| 241 | Huỳnh Thị The       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1949 | Vĩnh Phước |
| 242 | Nguyễn Văn Bé       | 3 | Kinh | nam | 01/01/1960 | Vĩnh Phước |
| 243 | Nguyễn Văn Hai      | 3 | Kinh | nam | 01/10/1970 | Vĩnh Phước |
| 244 | Tô Thị Hào          | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1980 | Vĩnh Phước |
| 245 | Nguyễn Thị Diễm     | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1975 | Vĩnh Phước |
| 246 | Trương Văn Bép      | 4 | Kinh | nam | 25/09/1961 | Vĩnh Phước |
| 247 | Hồ Văn Ớt           | 2 | Kinh | nam | 01/01/1951 | Vĩnh Phước |
| 248 | Hồ Thị Dựng         | 5 | Kinh | nữ  | 01/01/1959 | Vĩnh Phước |
| 249 | Lê Văn Chinh        | 4 | Kinh | nam | 01/01/1960 | Vĩnh Phước |
| 250 | Dương Văn Tâm       | 4 | Kinh | nam | 10/07/1985 | Vĩnh Phước |
| 251 | Nguyễn Văn Sảng     | 2 | Kinh | nam | 09/07/1956 | Vĩnh Phước |
| 252 | Trần Thị Nhịn       | 5 | Kinh | nữ  | 09/10/1941 | Vĩnh Phước |
| 253 | Phạm Văn Đang       | 4 | Kinh | nam | 04/02/1980 | Vĩnh Phước |
| 254 | Huỳnh Văn Nhân      | 4 | Kinh | nam | 08/10/1980 | Vĩnh Phước |
| 255 | Nguyễn Minh Đức     | 5 | Kinh | nam | 30/06/1986 | Vĩnh Phước |
| 256 | Trần Văn Lịch       | 5 | Kinh | nam | 01/01/1990 | Vĩnh Phước |
| 257 | Trần Thị Bích       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1956 | Vĩnh Phước |
| 258 | Nguyễn Văn Tiếp     | 2 | Kinh | nam | 01/01/1939 | Vĩnh Phước |
| 259 | Trương Thị Thuốc    | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1946 | Vĩnh Phước |
| 260 | Nguyễn Thị Mần      | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1950 | Vĩnh Phước |
| 261 | Lê Thị Bích Thủy    | 3 | Kinh | nữ  | 04/10/1958 | Vĩnh Phước |
| 262 | Trần Thị Mỹ Hạnh    | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1985 | Vĩnh Phước |
| 263 | Trần Thị Mai        | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1976 | Vĩnh Phước |
| 264 | Tô Văn Sĩ           | 3 | Kinh | nam | 01/01/1963 | Vĩnh Phước |
| 265 | Hồ Văn Hiệp         | 2 | Kinh | nam | 23/01/1949 | Vĩnh Phước |
| 266 | Nguyễn Hoàng Sơn    | 3 | Kinh | nam | 01/01/1971 | Vĩnh Phước |
| 267 | Phạm Văn Ruộng      | 1 | Kinh | nam | 01/01/1966 | Vĩnh Phước |
| 268 | Hồ Văn Nhánh        | 3 | Kinh | nam | 01/01/1967 | Vĩnh Phước |
| 269 | Lưu Thị Hơ          | 4 | Kinh | nữ  | 01/01/1966 | Vĩnh Phước |
| 270 | Hồ Mỹ Lệ            | 3 | Kinh | nữ  | 20/07/1956 | Vĩnh Phước |
| 271 | Phan Thị Thanh Thúy | 4 | Kinh | nữ  | 19/11/1989 | Vĩnh Phước |
| 272 | Trương Thị Huệ      | 4 | Kinh | nữ  | 19/12/1992 | Vĩnh Phước |
| 273 | Lê Văn Sòng         | 4 | Kinh | nam | 01/01/1962 | Vĩnh Phước |
| 274 | Nguyễn Thị Kim Thoa | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1977 | Vĩnh Phước |
| 275 | Nguyễn Thị Sậm      | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1946 | Vĩnh Phước |
| 276 | Nguyễn Thanh Huy    | 4 | Kinh | Nam | 09/04/1989 | Vĩnh Phước |
| 277 | Tô Văn Sển          | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1971 | Vĩnh Phước |
| 278 | Nguyễn Văn Chơn     | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1927 | Vĩnh Phước |
| 279 | Hồ Văn Sự           | 9 | Kinh | Nam | 03/04/1956 | Vĩnh Phước |

|     |                     |   |      |     |            |            |
|-----|---------------------|---|------|-----|------------|------------|
| 280 | Nguy Phi Long       | 4 | Kinh | Nam | 25/06/1983 | Vĩnh Phước |
| 281 | Khúc Minh Tân       | 4 | Kinh | Nam | 12/07/1990 | Vĩnh Phước |
| 282 | Trần Văn Muồng      | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Phước |
| 283 | Nguyễn Thị Huỳnh    | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1945 | Vĩnh Phước |
| 284 | Trần Thị Năm        | 2 | Kinh | nữ  | 08/08/1963 | Vĩnh Phước |
| 285 | Lê Thị Ni           | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1969 | Vĩnh Phước |
| 286 | Phạm Thị Cúc        | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1980 | Vĩnh Phước |
| 287 | Dương Văn Dứt       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1969 | Vĩnh Phước |
| 288 | Trần Văn Hội        | 2 | Kinh | Nam | 05/05/1957 | Vĩnh Phước |
| 289 | Hồ Văn Tùng         | 6 | Kinh | Nam | 29/12/1975 | Vĩnh Phước |
| 290 | Nguyễn Hữu Phước    | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1969 | Vĩnh Phước |
| 291 | Nguyễn Thị Lang     | 1 | Kinh | Nữ  | 08/06/1959 | Vĩnh Phước |
| 292 | Trần Thị Phượng     | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1979 | Vĩnh Phước |
| 293 | Phan Thị Tát        | 3 | Kinh | Nữ  | 02/02/1963 | Vĩnh Phước |
| 294 | Trần Thị Út         | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1978 | Vĩnh Phước |
| 295 | Trần Văn Chợt       | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1976 | Vĩnh Phước |
| 296 | Đỗ Thị Thúy Ái      | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1980 | Vĩnh Phước |
| 297 | Nguyễn Thị Đát      | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1966 | Vĩnh Phước |
| 298 | Nguyễn Văn Phần     | 2 | Kinh | Nam | 15/10/1977 | Vĩnh Phước |
| 299 | Trương Minh Hộ      | 2 | Kinh | Nam | 19/03/1982 | Vĩnh Phước |
| 300 | Nguyễn Thị Bạch     | 3 | Kinh | Nữ  | 08/03/1969 | Vĩnh Phước |
| 301 | Trần Bá Nhịn        | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Vĩnh Phước |
| 302 | Hồ Thị Mỹ Trinh     | 4 | Kinh | Nữ  | 28/03/1991 | Vĩnh Phước |
| 303 | Nguyễn Văn Trong    | 4 | Kinh | Nam | 23/10/1969 | Vĩnh Phước |
| 304 | Nguyễn Văn Thái Nhà | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1945 | Vĩnh Phước |
| 305 | Nguyễn Văn Làm      | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1982 | Vĩnh Phước |
| 306 | Trần Văn Sứa        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1952 | Vĩnh Phước |
| 307 | Ngô Văn Ấm          | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1947 | Vĩnh Phước |
| 308 | Tô Thị Cam          | 2 | Kinh | Nữ  | 12/07/1970 | Vĩnh Phước |
| 309 | Nguyễn Văn Xuân     | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Phước |
| 310 | Trần Văn Vàng       | 5 | Kinh | Nam | 09/02/1990 | Vĩnh Phước |
| 311 | Nguyễn Văn Kém      | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Vĩnh Phước |
| 312 | Nguyễn Văn Lành     | 6 | Kinh | Nam | 01/01/1969 | Vĩnh Phước |
| 313 | Huỳnh Văn Phao      | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1960 | Vĩnh Phước |
| 314 | Nguyễn Văn Thảo     | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Vĩnh Phước |
| 315 | Phạm Văn Hùng       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1951 | Vĩnh Phước |
| 316 | Hồ Thị Thu Hà       | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1976 | Vĩnh Phước |
| 317 | Huỳnh Thị Ngọc Hoa  | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1951 | Vĩnh Phước |
| 318 | Đỗ Văn Chắc         | 4 | Kinh | nam | 07/09/1957 | Vĩnh Phước |
| 319 | Trần Thiện Tân      | 3 | Kinh | nam | 4/08/1973  | Vĩnh Phước |
| 320 | Huỳnh Thị Hồng      | 2 | Kinh | nữ  | 12/01/1956 | Vĩnh Phước |
| 321 | Trần Văn Tùng       | 1 | Kinh | nam | 01/01/1969 | Vĩnh Phước |
| 322 | Lê Văn Nghĩa        | 3 | Kinh | nam | 28/08/1982 | Vĩnh Phước |
| 323 | Phạm Thị Phương     | 1 | Kinh | nữ  | 01/01/1967 | Vĩnh Phước |
| 324 | Nguyễn Thị Cẩm Vân  | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1978 | Vĩnh Lợi   |
| 325 | Nguyễn Văn Lý       | 4 | Kinh | nam | 01/01/1966 | Vĩnh Lợi   |
| 326 | Phạm Văn Đây        | 4 | Kinh | nam | 10/07/1989 | Vĩnh Lợi   |
| 327 | Phạm Thị Ba         | 4 | Kinh | nữ  | 01/01/1948 | Vĩnh Lợi   |
| 328 | Huỳnh Thị Nhanh     | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1974 | Vĩnh Lợi   |

|     |                     |   |      |     |            |          |
|-----|---------------------|---|------|-----|------------|----------|
| 329 | Phạm Thị Hạnh       | 4 | Kinh | nữ  | 01/01/1957 | Vĩnh Lợi |
| 330 | Trần Văn Hùm        | 3 | Kinh | nam | 01/01/1950 | Vĩnh Lợi |
| 331 | Dương Thành Phương  | 6 | Kinh | nam | 11/11/1948 | Vĩnh Lợi |
| 332 | Lê Văn Bỉ           | 4 | Kinh | nam | 01/01/1958 | Vĩnh Lợi |
| 333 | Dương Văn Sĩ        | 2 | Kinh | nam | 01/01/1948 | Vĩnh Lợi |
| 334 | Nguyễn Thị Sa       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1949 | Vĩnh Lợi |
| 335 | Dương Thị Kim Thê   | 4 | Kinh | nữ  | 14/10/1950 | Vĩnh Lợi |
| 336 | Phan Văn Phúc       | 3 | Kinh | nam | 10/08/1960 | Vĩnh Lợi |
| 337 | Trần Văn Khanh      | 6 | Kinh | nam | 19/06/1963 | Vĩnh Lợi |
| 338 | Nguyễn Thị Lệ Hoa   | 4 | Kinh | nữ  | 15/05/1965 | Vĩnh Lợi |
| 339 | Huỳnh Văn Phước     | 4 | Kinh | nam | 01/01/1956 | Vĩnh Lợi |
| 340 | Đỗ Thị Kiệp         | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1970 | Vĩnh Lợi |
| 341 | Lê Thị Bê           | 5 | Kinh | nữ  | 10/02/1966 | Vĩnh Lợi |
| 342 | Võ Thị Đợt          | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1972 | Vĩnh Lợi |
| 343 | Nguyễn Thị Bé Sáu   | 3 | Kinh | nữ  | 19/06/1991 | Vĩnh Lợi |
| 344 | Phan Văn Xây        | 3 | Kinh | nam | 05/12/1963 | Vĩnh Lợi |
| 345 | Trương Thị Nguyệt   | 4 | Kinh | nữ  | 03/02/1981 | Vĩnh Lợi |
| 346 | Phạm Thành Công     | 3 | Kinh | nam | 01/01/1979 | Vĩnh Lợi |
| 347 | Hồ Văn Tạo          | 2 | Kinh | nam | 01/01/1942 | Vĩnh Lợi |
| 348 | Trương Văn Mỹ       | 2 | Kinh | nam | 01/01/1955 | Vĩnh Lợi |
| 349 | Phan Thị Bé Năm     | 6 | Kinh | nữ  | 27/07/1962 | Vĩnh Lợi |
| 350 | Võ Văn Vũ           | 4 | Kinh | nam | 01/1/1989  | Vĩnh Lợi |
| 351 | Nguyễn Bình Khương  | 3 | Kinh | nam | 01/01/1946 | Vĩnh Lợi |
| 352 | Phan Văn Không      | 3 | Kinh | nam | 19/05/1959 | Vĩnh Lợi |
| 353 | Nguyễn Hữu Phước    | 4 | Kinh | nam | 06/05/1987 | Vĩnh Lợi |
| 354 | Đỗ Minh Vương       | 4 | Kinh | nam | 26/06/1986 | Vĩnh Lợi |
| 355 | Âu Thị Lệ           | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1959 | Vĩnh Lợi |
| 356 | Lâm Thị Tiềm        | 1 | Kinh | nữ  | 01/01/1948 | Vĩnh Lợi |
| 357 | Dương Thị Huệ       | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1959 | Vĩnh Lợi |
| 358 | Văng Viêt Tuấn      | 4 | Kinh | nam | 10/09/1984 | Vĩnh Lợi |
| 359 | Trần Văn Ê          | 1 | Kinh | nam | 25/10/1962 | Vĩnh Lợi |
| 360 | Dương Văn Bình      | 2 | Kinh | nam | 01/01/1968 | Vĩnh Lợi |
| 361 | Dương Công Thắng    | 1 | Kinh | nam | 08/10/1962 | Vĩnh Lợi |
| 362 | Phạm Văn Sơn        | 3 | Kinh | nam | 24/03/1988 | Vĩnh Lợi |
| 363 | Trần Mi Nô          | 3 | Kinh | nam | 01/01/1989 | Vĩnh Lợi |
| 364 | Đinh Văn Khánh      | 3 | Kinh | nam | 06/05/1987 | Vĩnh Lợi |
| 365 | Hồ Văn Diên         | 4 | Kinh | nam | 09/09/1938 | Vĩnh Lợi |
| 366 | Nguyễn Thị Cẩm Bình | 4 | Kinh | nữ  | 08/04/1983 | Vĩnh Lợi |
| 367 | Dương Thanh Minh    | 1 | Kinh | nam | 01/01/1959 | Vĩnh Lợi |
| 368 | Thái Thị My         | 1 | Kinh | nữ  | 01/01/1945 | Vĩnh Lợi |
| 369 | Trương Tấn Thông    | 4 | Kinh | nam | 19/09/1982 | Vĩnh Lợi |
| 370 | Lê Thị Tuyết        | 5 | Kinh | nữ  | 20/10/1956 | Vĩnh Lợi |
| 371 | Hồ Thị Dúng         | 5 | Kinh | nữ  | 25/09/1962 | Vĩnh Lợi |
| 372 | Trần Thị Dừng       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1956 | Vĩnh Lợi |
| 373 | Dương Minh Chiến    | 3 | Kinh | Nam | 24/06/1988 | Vĩnh Lợi |
| 374 | Phạm Thị Cẩm Hường  | 4 | Kinh | Nữ  | 07/10/1995 | Vĩnh Lợi |
| 375 | Hồ Thanh Sang       | 3 | Kinh | nam | 11/07/1983 | Vĩnh Lợi |
| 376 | Lê Thị Cương        | 3 | Kinh | nữ  | 01/01/1978 | Vĩnh Lợi |



|     |                      |   |      |     |            |           |
|-----|----------------------|---|------|-----|------------|-----------|
| 377 | Lý Kim Mạnh          | 2 | Kinh | nữ  | 11/06/1983 | Vĩnh Lợi  |
| 378 | Phạm Thị Kim Loan    | 3 | Kinh | nữ  | 03/08/1978 | Vĩnh Lợi  |
| 379 | Phạm Hồng Thái       | 3 | Kinh | nam | 11/10/1976 | Vĩnh Lợi  |
| 380 | Phan Duy Thanh       | 3 | Kinh | nam | 23/03/1980 | Vĩnh Lợi  |
| 381 | Nguyễn Thành Tuấn    | 4 | Kinh | nam | 04/02/1977 | Vĩnh Lợi  |
| 382 | Huỳnh Thị Diễm       | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1977 | Vĩnh Lợi  |
| 383 | Lưu Thị Chi          | 3 | Kinh | Nữ  | 04/08/1994 | Vĩnh Lợi  |
| 384 | Huỳnh Văn Trí        | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1961 | Vĩnh Lợi  |
| 385 | Lê Văn Tròn          | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1954 | Vĩnh Lợi  |
| 386 | Nguyễn Ngọc Dũng     | 3 | Kinh | Nam | 19/09/1965 | Vĩnh Lợi  |
| 387 | Nguyễn Văn Chúc      | 5 | Kinh | Nam | 05/05/1980 | Vĩnh Lợi  |
| 388 | Lý Thị Diễm          | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1982 | Vĩnh Lợi  |
| 389 | Lê Văn Cu            | 6 | Kinh | Nam | 08/09/1979 | Vĩnh Lợi  |
| 390 | Phạm Văn Sánh        | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1942 | Vĩnh Lợi  |
| 391 | Trần Văn Lôi         | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1954 | Vĩnh Lợi  |
| 392 | Dương Thị Hiếu       | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1952 | Vĩnh Lợi  |
| 393 | Trần Văn Kéo         | 4 | Kinh | nam | 23/07/1983 | Vĩnh Hưng |
| 394 | Nguyễn Thị Tuyết     | 3 | Kinh | nam | 01/01/1957 | Vĩnh Hưng |
| 395 | Nguyễn Văn Giang     | 4 | Kinh | nam | 22/10/1981 | Vĩnh Hưng |
| 396 | Trần Văn Tấn         | 5 | Kinh | nam | 19/09/1990 | Vĩnh Hưng |
| 397 | Lê Phước Thịnh       | 3 | Kinh | nam | 28/02/1972 | Vĩnh Hưng |
| 398 | Nguyễn Thị Xem       | 5 | Kinh | nữ  | 01/01/1947 | Vĩnh Hưng |
| 399 | Nguyễn Thị Thoa      | 3 | Kinh | nữ  | 01/1/1962  | Vĩnh Hưng |
| 400 | Kim Thị Sang         | 5 | Kinh | nữ  | 01/01/1945 | Vĩnh Hưng |
| 401 | Nguyễn Văn Hải       | 4 | Kinh | nam | 01/01/1978 | Vĩnh Hưng |
| 402 | Nguyễn Thị Đốt       | 1 | Kinh | nữ  | 01/01/1974 | Vĩnh Hưng |
| 403 | Thái Thị Oanh        | 1 | Kinh | nữ  | 01/01/1953 | Vĩnh Hưng |
| 404 | Trần Văn Phân        | 8 | Kinh | nam | 01/01/1934 | Vĩnh Hưng |
| 405 | Nguyễn Minh Đủ       | 5 | Kinh | nam | 04/01/1989 | Vĩnh Hưng |
| 406 | Hồ Văn Hùng          | 3 | Kinh | nam | 01/01/1967 | Vĩnh Hưng |
| 407 | Huỳnh Văn Muối       | 2 | Kinh | nam | 01/01/1971 | Vĩnh Hưng |
| 408 | La Phú Đông          | 4 | Kinh | nam | 20/09/1989 | Vĩnh Hưng |
| 409 | Nguyễn Văn Dũng      | 5 | Kinh | nam | 01/01/1971 | Vĩnh Hưng |
| 410 | Nguyễn Văn Phong     | 4 | Kinh | nam | 01/01/1989 | Vĩnh Hưng |
| 411 | Nguyễn Văn Khải      | 2 | Kinh | nam | 01/01/1956 | Vĩnh Hưng |
| 412 | Võ Phương Trảnh      | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1980 | Vĩnh Hưng |
| 413 | Mao Văn Nấp          | 2 | Kinh | nam | 01/01/1964 | Vĩnh Hưng |
| 414 | Nguyễn Thành Beo     | 7 | Kinh | nam | 01/01/1977 | Vĩnh Hưng |
| 415 | Đào Thanh Hồng       | 4 | Kinh | nữ  | 16/09/1979 | Vĩnh Hưng |
| 416 | Võ Thị Vàng          | 8 | Kinh | nữ  | 10/10/1974 | Vĩnh Hưng |
| 417 | Mao Thị Mai          | 5 | Kinh | nữ  | 21/11/1984 | Vĩnh Hưng |
| 418 | Dương Văn Khá        | 4 | Kinh | nam | 22/04/1983 | Vĩnh Hưng |
| 419 | Võ Văn Út            | 4 | Kinh | nam | 01/01/1973 | Vĩnh Hưng |
| 420 | Lê Văn Lực           | 2 | Kinh | nam | 01/01/1960 | Vĩnh Hưng |
| 421 | Dương Văn Lý         | 4 | Kinh | nam | 01/01/1982 | Vĩnh Hưng |
| 422 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 2 | Kinh | nữ  | 15/02/1976 | Vĩnh Hưng |
| 423 | Phan Văn Tuất        | 4 | Kinh | nam | 03/07/1987 | Vĩnh Hưng |
| 424 | Bùi Văn Bằng         | 4 | Kinh | nam | 09/05/1967 | Vĩnh Hưng |
| 425 | Nguyễn Thị Huế       | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1962 | Vĩnh Hưng |

|     |                       |   |      |     |            |           |
|-----|-----------------------|---|------|-----|------------|-----------|
| 426 | Ngô Văn Hoàng         | 3 | Kinh | nam | 30/04/1981 | Vĩnh Hưng |
| 427 | Huỳnh Thị Ánh Nguyệt  | 3 | Kinh | nữ  | 21/09/1983 | Vĩnh Hưng |
| 428 | Đặng Thành Lập        | 7 | Kinh | nam | 10/01/1966 | Vĩnh Hưng |
| 429 | Huỳnh Thị Đới         | 5 | Kinh | nữ  | 01/01/1962 | Vĩnh Hưng |
| 430 | La Văn Tùng           | 4 | Kinh | nam | 01/01/1972 | Vĩnh Hưng |
| 431 | Nguyễn Văn Bình       | 6 | Kinh | nam | 01/01/1964 | Vĩnh Hưng |
| 432 | Nguyễn Văn Kèn        | 7 | Kinh | Nam | 01/01/1966 | Vĩnh Hưng |
| 433 | Nguyễn Văn Trí        | 3 | Kinh | nam | 16/04/1989 | Vĩnh Hưng |
| 434 | Dương Hoàng Trọng     | 5 | Kinh | nam | 10/03/1988 | Vĩnh Hưng |
| 435 | Nguyễn Thị Bé Thơ     | 3 | Kinh | nữ  | 08/12/1985 | Vĩnh Hưng |
| 436 | Châu Thị Đơn          | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1970 | Vĩnh Hưng |
| 437 | Nguyễn Thị Bích Loan  | 4 | Kinh | nữ  | 06/02/1982 | Vĩnh Hưng |
| 438 | Nguyễn Thị Nhuộm      | 3 | Kinh | Nữ  | 05/09/1990 | Vĩnh Hưng |
| 439 | Huỳnh Thị Nguyễn      | 1 | Kinh | Nữ  | 05/06/1956 | Vĩnh Hưng |
| 440 | Võ Thị Góp            | 5 | Kinh | Nữ  | 01/01/1970 | Vĩnh Hưng |
| 441 | Nguyễn Thành Lê       | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1972 | Vĩnh Hưng |
| 442 | Nguyễn Văn Phương     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Vĩnh Hưng |
| 443 | Văn Thị Nhút          | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1963 | Vĩnh Hưng |
| 444 | Trần Thị Đua          | 2 | Kinh | nữ  | 15/09/1957 | Vĩnh Phát |
| 445 | Ngô Văn Đồng          | 4 | Kinh | nam | 09/04/1972 | Vĩnh Phát |
| 446 | Lưu Văn Chiến         | 4 | Kinh | nam | 06/07/1967 | Vĩnh Phát |
| 447 | Võ Văn Đồi            | 4 | Kinh | nam | 05/09/1952 | Vĩnh Phát |
| 448 | Nguyễn Thị Ngọc Sương | 4 | Kinh | nữ  | 25/06/1962 | Vĩnh Phát |
| 449 | Nguyễn Thị Huệ        | 4 | Kinh | nữ  | 28/08/1980 | Vĩnh Phát |
| 450 | Trương Thị Huyền      | 4 | Kinh | nữ  | 09/05/1987 | Vĩnh Phát |
| 451 | Cao Thị Thừa          | 5 | Kinh | nữ  | 02/12/1975 | Vĩnh Phát |
| 452 | Huỳnh Văn Sĩ          | 4 | Kinh | nam | 06/07/1986 | Vĩnh Phát |
| 453 | Nguyễn Văn Hết        | 3 | Kinh | nam | 08/12/1974 | Vĩnh Phát |
| 454 | Nguyễn Văn Niều       | 5 | Kinh | nam | 19/02/1979 | Vĩnh Phát |
| 455 | Huỳnh Văn Quý         | 5 | Kinh | nam | 01/01/1990 | Vĩnh Phát |
| 456 | Lê Văn Chung          | 3 | Kinh | nam | 12/11/1962 | Vĩnh Phát |
| 457 | Trần Văn Phận         | 2 | Kinh | nam | 01/01/1963 | Vĩnh Phát |
| 458 | Trương Thị Vân        | 2 | Kinh | nữ  | 01/01/1956 | Vĩnh Phát |
| 459 | Phú Thị Muội          | 3 | Kinh | nữ  | 26/06/1966 | Vĩnh Phát |
| 460 | Nguyễn Văn Hai        | 3 | Kinh | nam | 23/09/1960 | Vĩnh Phát |
| 461 | Lê Văn Út             | 3 | Kinh | nam | 02/06/1953 | Vĩnh Phát |
| 462 | Huỳnh Thị Ánh Nguyệt  | 5 | Kinh | nữ  | 12/09/1987 | Vĩnh Phát |
| 463 | Nguyễn Thị Cà         | 3 | Kinh | Nữ  | 08/04/1984 | Vĩnh Phát |
| 464 | Tô Văn Cộm            | 4 | Kinh | Nam | 02/04/1965 | Vĩnh Phát |
| 465 | Phạm Thị Thu Thủy     | 4 | Kinh | Nữ  | 18/04/1989 | Vĩnh Phát |
| 466 | Cao Thị Mỹ Di         | 4 | Kinh | Nữ  | 05/03/2002 | Vĩnh Phát |
| 467 | Nguyễn Văn Sơn        | 2 | Kinh | Nam | 17/06/1965 | Vĩnh Phát |
| 468 | Trương Minh Tâm       | 4 | Kinh | Nam | 20/03/1982 | Vĩnh Phát |
| 469 | Trần Đăng Khoa        | 3 | Kinh | Nam | 05/02/1998 | Vĩnh Phát |
| 470 | Ngô Văn Hải           | 4 | Kinh | nam | 17/06/1957 | Vĩnh Phát |
| 471 | Phan Văn Dinh         | 1 | Kinh | nam | 30/05/1971 | Vĩnh Phát |
| 472 | Phạm Văn Dư           | 2 | Kinh | nam | 15/06/1965 | Vĩnh Phát |
| 473 | Diệp Văn Sơn          | 4 | Kinh | nam | 18/03/1980 | Vĩnh Phát |

|     |                   |   |      |     |            |            |
|-----|-------------------|---|------|-----|------------|------------|
| 474 | Nguyễn Thị Ghi    | 4 | Kinh | nữ  | 20/08/1982 | Vĩnh Phát  |
| 475 | Nguyễn Văn Thắng  | 5 | Kinh | nam | 09/08/1988 | Vĩnh Phát  |
| 476 | Võ Thị Kên        | 1 | Kinh | Nữ  | 06/03/1963 | Vĩnh Phát  |
| 477 | Ngô Văn Đạm       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Thạnh |
| 478 | Nguyễn Thanh Hùng | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1966 | Vĩnh Thạnh |
| 479 | Nguyễn Văn Tích   | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1987 | Vĩnh Thạnh |
| 480 | Trần Vũ Khanh     | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1976 | Phú Lợi    |
| 481 | Đoàn Thị Ngời     | 2 | Kinh | Nữ  | 15/11/1959 | Phú Lợi    |
| 482 | Trần Văn Sà       | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1961 | Phú Lợi    |
| 483 | Trần Thị Thành    | 1 | Kinh | Nữ  | 12/06/1959 | Phú Lợi    |
| 484 | Trần Văn Cót      | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1962 | Phú Lợi    |
| 485 | Tổng Thanh Tuấn   | 3 | Kinh | Nam | 30/04/1975 | Phú Lợi    |
| 486 | Lâm Văn Nguyên    | 1 | Kinh | Nam | 21/02/1974 | Phú Lợi    |
| 487 | Nguyễn Thị Trắng  | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1981 | Phú Lợi    |
| 488 | Võ Văn Nghĩa      | 4 | Kinh | Nam | 27/08/1949 | Phú Lợi    |
| 489 | Nguyễn Văn Dễ     | 4 | Kinh | Nam | 12/08/1970 | Phú Lợi    |
| 490 | Huỳnh Văn Nhon    | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1964 | Phú Lợi    |
| 491 | Trần Thị Đăng     | 3 | Kinh | Nữ  | 25/04/1959 | Phú Lợi    |
| 492 | Võ Văn Tài        | 4 | Kinh | Nam | 18/01/1980 | Phú Lợi    |
| 493 | Nguyễn Văn Cảnh   | 4 | Kinh | Nam | 19/03/1985 | Phú Lợi    |
| 494 | Dương Thị Chính   | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1970 | Phú Hiệp   |
| 495 | Đỗ Thành Thật     | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1994 | Phú Hiệp   |
| 496 | Nguyễn Văn Dũng   | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1952 | Phú Hiệp   |
| 497 | Bùi Văn Tâm       | 4 | Kinh | Nam | 15/10/1977 | Phú Hiệp   |
| 498 | Lê Văn Thanh      | 3 | Kinh | Nam | 21/12/1989 | Phú Hiệp   |
| 499 | Nguyễn Văn Tý     | 4 | Kinh | Nam | 10/10/1989 | Phú Hòa    |
| 500 | Nguyễn Văn Diếc   | 6 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Phú Hòa    |
| 501 | Nguyễn Thị Diệu   | 3 | Kinh | Nữ  | 08/03/1969 | Phú Hòa    |
| 502 | Trịnh Văn Mạnh    | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Phú Thành  |
| 503 | Trương Thị Mỹ Em  | 5 | Kinh | Nữ  | 17/05/1980 | Phú Thành  |
| 504 | Nguyễn Văn Cường  | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1982 | Phú Thành  |
| 505 | Huỳnh Văn Tho     | 4 | Kinh | Nam | 09/10/1981 | Phú Thành  |
| 506 | Trần Văn Nhường   | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1974 | Phú Thành  |
| 507 | Nguyễn Thị Bé     | 2 | Kinh | Nữ  | 03/02/1966 | Phú Thành  |
| 508 | Nguyễn Thị Nen    | 2 | Kinh | Nữ  | 06/03/1953 | Phú Thành  |
| 509 | Đoàn Văn Nam      | 6 | Kinh | Nam | 02/9/1983  | Phú Thành  |
| 510 | Nguyễn Văn Lụa    | 3 | Kinh | Nam | 16/8/1976  | Phú Thành  |
| 511 | Lý Văn To         | 6 | Kinh | Nam | 01/01/1954 | Phú Thành  |
| 512 | Trương Thị Bé Ba  | 3 | Kinh | Nữ  | 18/4/1983  | Phú Thành  |
| 513 | Nguyễn Văn Giêng  | 4 | Kinh | Nam | 12/10/1965 | Phú Thành  |
| 514 | Lê Văn Sơn        | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1958 | Phú Thành  |
| 515 | Võ Thị Thu        | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1966 | Phú Thành  |
| 516 | Trần Đình Quyền   | 7 | Kinh | Nam | 05/03/1960 | Phú Thành  |
| 517 | Dương Thị Nhiên   | 3 | Kinh | Nữ  | 30/01/1952 | Phú Thành  |
| 518 | Lê Thị Lệ         | 1 | Kinh | Nữ  | 02/9/1951  | Phú Thành  |
| 519 | Nguyễn Thị Nhen   | 2 | Kinh | Nữ  | 06/4/1966  | Phú Thành  |
| 520 | Nguyễn Văn Thanh  | 2 | Kinh | Nam | 18/7/1966  | Phú Thành  |
| 521 | Trần Thanh Tùng   | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1961 | Phú Thành  |
| 522 | Trần Văn Hùng     | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Phú Thành  |

|     |                       |   |      |     |            |            |
|-----|-----------------------|---|------|-----|------------|------------|
| 523 | Nguyễn Chí Hùng       | 4 | Kinh | Nam | 14/3/1983  | Phú Thành  |
| 524 | Nguyễn Văn Phùng      | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1954 | Phú Thành  |
| 525 | Nguyễn Hoàng Khang    | 7 | Kinh | Nam | 01/01/1983 | Phú Thành  |
| 526 | Huỳnh Thị Mai         | 7 | Kinh | Nữ  | 01/01/1965 | Phú Thành  |
| 527 | Nguyễn Văn Đền        | 7 | Kinh | Nam | 01/01/1952 | Phú Thành  |
| 528 | Trương Thị Thúy Kiều  | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1991 | Phú Thành  |
| 529 | Trương Hữu Trí        | 1 | Kinh | Nam | 24/11/1988 | Phú Thành  |
| 530 | Lê Thị Bé             | 1 | Kinh | Nữ  | 24/10/1964 | Phú Thành  |
| 531 | Lê Văn Hồ             | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1959 | Phú Thành  |
| 532 | Nguyễn Văn Kiệm       | 3 | Kinh | Nữ  | 19/10/1968 | Phú Thành  |
| 533 | Trần Thị Thủy         | 2 | Kinh | Nữ  | 14/02/1970 | Vĩnh Thạnh |
| 534 | Nguyễn Văn Cọp        | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1974 | Vĩnh Thạnh |
| 535 | Nguyễn Văn Đãi        | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Thạnh |
| 536 | Huỳnh Văn Nhon        | 5 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Vĩnh Thạnh |
| 537 | Nguyễn Duy Linh       | 1 | Kinh | Nam | 12/09/2002 | Vĩnh Thạnh |
| 538 | Phan Văn My           | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1961 | Vĩnh Thạnh |
| 539 | Lê Thị Hương          | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1988 | Vĩnh Thạnh |
| 540 | Huỳnh Văn Dẫn         | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1962 | Vĩnh Thạnh |
| 541 | Mai Xuân Cảnh         | 1 | Kinh | Nam | 04/02/1970 | Vĩnh Thạnh |
| 542 | Nguyễn Thị Nga        | 2 | Kinh | Nữ  | 08/03/1952 | Vĩnh Thạnh |
| 543 | Trần Văn Thành        | 6 | Kinh | Nam | 16/02/1957 | Vĩnh Thạnh |
| 544 | Đỗ Thị Nhị            | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1963 | Vĩnh Phước |
| 545 | Trần Việt Hùng        | 2 | Kinh | Nam | 01/07/1973 | Vĩnh Phước |
| 546 | Tô Thị Âm             | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1954 | Vĩnh Phước |
| 547 | Nguyễn Thị Huế        | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1980 | Vĩnh Phước |
| 548 | Tô Văn Lập            | 3 | Kinh | Nam | 09/09/1985 | Vĩnh Phước |
| 549 | Trần Văn Sơn          | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1955 | Vĩnh Phước |
| 550 | Nguyễn Thị Lẽm        | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1975 | Vĩnh Phước |
| 551 | Phan Văn Quận         | 2 | Kinh | Nam | 22/10/1962 | Vĩnh Phước |
| 552 | Phạm Thị Thu Loan     | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1974 | Vĩnh Lợi   |
| 553 | Hồ Văn Năm            | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1967 | Vĩnh Lợi   |
| 554 | Lê Trọng Hữu          | 2 | Kinh | Nam | 09/04/1988 | Vĩnh Lợi   |
| 555 | Phạm Phước Nhờ        | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1977 | Vĩnh Lợi   |
| 556 | Phạm Thị Lầy          | 1 | Kinh | Nữ  | 03/02/1964 | Vĩnh Lợi   |
| 557 | Trần Hoàng Minh       | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1968 | Vĩnh Lợi   |
| 558 | Trần Văn Minh         | 7 | Kinh | Nam | 10/04/1990 | Vĩnh Lợi   |
| 559 | Lê Thị Đậm            | 2 | Kinh | Nữ  | 01/01/1958 | Vĩnh Lợi   |
| 560 | Dương Văn Khoan       | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1970 | Vĩnh Lợi   |
| 561 | Hồ Thanh Phong        | 1 | Kinh | Nam | 29/09/1986 | Vĩnh Lợi   |
| 562 | Phạm Thanh Oai        | 3 | Kinh | Nam | 03/09/1990 | Vĩnh Lợi   |
| 563 | Hồ Tấn Tư             | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1962 | Vĩnh Lợi   |
| 564 | Nguyễn Thị Bé         | 1 | Kinh | Nữ  | 20/12/1962 | Vĩnh Lợi   |
| 565 | Khương Văn Lấn        | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Lợi   |
| 566 | Phạm Văn Thơi         | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1963 | Vĩnh Lợi   |
| 567 | Phạm Thị Thiên Phương | 2 | Kinh | Nữ  | 08/07/1973 | Vĩnh Lợi   |
| 568 | Phạm Thị Ánh          | 1 | Kinh | Nữ  | 10/10/1960 | Vĩnh Lợi   |
| 569 | Bùi Thị Thúy          | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1975 | Vĩnh Lợi   |
| 570 | Phan Văn To           | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1965 | Vĩnh Hưng  |

|     |                   |   |      |     |             |           |
|-----|-------------------|---|------|-----|-------------|-----------|
| 571 | Nguyễn Kim Tới    | 3 | Kinh | Nữ  | 09/08/1987  | Vĩnh Hưng |
| 572 | Nguyễn Văn U      | 4 | Kinh | Nam | 01/01/1967  | Vĩnh Hưng |
| 573 | Mao Văn Dũng      | 3 | Kinh | Nam | 06/04//1980 | Vĩnh Hưng |
| 574 | Nguyễn Tri Phương | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1958  | Vĩnh Hưng |
| 575 | Đỗ Thị Nhờ        | 3 | Kinh | Nữ  | 01/01/1983  | Vĩnh Hưng |
| 576 | Nguyễn Thị Lệ Hoa | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1959  | Vĩnh Hưng |
| 577 | Nguyễn Văn Sang   | 7 | Kinh | Nam | 31/05/1962  | Vĩnh Phát |
| 578 | Đinh Văn Giang    | 2 | Kinh | Nam | 14/08/1984  | Vĩnh Phát |
| 579 | Lý Văn Giàu       | 1 | Kinh | Nam | 01/01/1956  | Vĩnh Phát |
| 580 | Dương Thị Đậm     | 1 | Kinh | Nữ  | 01/01/1957  | Vĩnh Phát |
| 581 | Phạm Văn Khỏe     | 5 | Kinh | Nam | 30/12/1981  | Phú Thành |
| 582 | Nguyễn Thị Thức   | 6 | Kinh | Nữ  | 01/01/1957  | Phú Thành |
| 583 | Lê Thị Mạnh       | 5 | Kinh | Nữ  | 01/01/1964  | Phú Thành |
| 584 | Nguyễn Thị Dũng   | 4 | Kinh | Nữ  | 16/05/1956  | Phú Hiệp  |
| 585 | Võ Văn Thương     | 4 | Kinh | Nam | 04/07/1978  | Phú Hiệp  |
| 586 | Trương Trung Hiếu | 6 | Kinh | Nam | 05/09/1985  | Phú Hiệp  |
| 587 | Phan Thiện Lộc    | 2 | Kinh | Nam | 01/01/1971  | Phú Hiệp  |
| 588 | Võ Văn Đợi        | 5 | Kinh | Nam | 08/05/1985  | Phú Hiệp  |
| 589 | Lâm Minh Hoàng    | 4 | Kinh | Nam | 01/02/1972  | Phú Hiệp  |
| 590 | Nguyễn Văn Kịch   | 4 | Kinh | Nam | 02/03/1969  | Phú Hiệp  |
| 591 | Trần Thị Xuân     | 7 | Kinh | Nữ  | 09/10/1976  | Vĩnh Lợi  |
| 592 | Nguyễn Thị Vân    | 3 | Kinh | Nữ  | 03/08/1968  | Vĩnh Lợi  |
| 593 | Nguyễn Kim Cười   | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1981  | Vĩnh Hưng |
| 594 | Bùi Thanh Hà      | 3 | Kinh | Nam | 01/01/1973  | Vĩnh Hưng |
| 595 | Trần Văn Trí      | 5 | Kinh | Nam | 14/04/1989  | Vĩnh Phát |
| 596 | Diệp Thị Thanh    | 4 | Kinh | Nữ  | 01/01/1986  | Vĩnh Phát |





















